

Bản án số: 32/2017/DS-ST

Ngày: 29-9-2017

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỊNH BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Nam Phú

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Thanh Thuần;

- Bà Nguyễn Thị Minh Chuyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Quới - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Hoàng Phong - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2017/TLST-DS ngày 11 tháng 01 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2017/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 85/2017/QĐST-DS ngày 12/9/2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp VN. Địa chỉ: phường M, quận T, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Danh H, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp VN, chi nhánh huyện T (theo văn bản ủy quyền số 510/QĐ-HĐTV-PC ngày 19 tháng 6 năm 2014). Ủy quyền lại cho Ông Bùi Đỗ T, chức vụ: Trưởng phòng Kinh doanh Ngân hàng Nông nghiệp VN, chi nhánh huyện T (Theo văn bản ủy quyền số 73/NHN_o-UQ ngày 13 tháng 12 năm 2016), có mặt.

2. Bị đơn: Bà Hồ Huyền T, sinh năm 1978. Địa chỉ cư trú: ấp P, xã A, huyện T, tỉnh An Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 13/12/2016, quá trình tố tụng tại Tòa án cũng như tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp VN trình bày:

Ngày 16/01/2015, bà Hồ Huyền T có ký hợp đồng thấu chi số 03 với Ngân hàng Nông nghiệp VN để vay số tiền 50.000.000 đồng, thời hạn vay là 12 tháng, lãi suất cho vay là 12%/năm, lãi quá hạn là 150% lãi suất vay, mục đích vay: mua sắm vật dụng gia đình, khi vay có xác nhận đơn vị nơi bà T là việc là Công ty T.

Đến hạn trả nợ, bà T không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng thấu chi đã ký kết, vì vậy ngày 17/01/2016, Ngân hàng Nông nghiệp VN đã chuyển sang nợ quá hạn.

Ngân hàng nhiều lần yêu cầu bà T thanh toán số nợ gốc, nợ lãi nhưng bà T không trả. Nay Ngân hàng Nông nghiệp VN yêu cầu Hồ Huyền T trả dứt điểm nợ vốn là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng), nợ lãi tính đến ngày 29/9/2017 là 24.320.296đ (hai mươi bốn triệu ba trăm hai mươi nghìn hai trăm chín mươi sáu đồng) và yêu cầu tính lãi suất phát sinh sau ngày ngày xét xử với mức lãi suất theo hợp đồng thấu chi cho đến khi trả hết số nợ cho Ngân hàng.

Quá trình tố tụng, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án tiến hành tổng đạt văn bản tố tụng thông qua việc niêm yết công khai về Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chỉ có người đại diện của nguyên đơn có mặt, bị đơn bà Hồ Huyền T vắng mặt (không có lý do) nên Tòa án tiến hành lập biên bản kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và lập biên bản không tiến hành hòa giải được.

Ngày 12/9/2017, Tòa án mở phiên tòa xét xử nhưng chỉ có mặt đại diện của nguyên đơn, bị đơn vắng mặt không có lý do nên Tòa án hoãn phiên tòa lần thứ nhất.

Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện của Ngân hàng Nông nghiệp vẫn giữ nguyên ý kiến và không cung cấp chứng cứ mới gì thêm.

* Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục xét xử sơ thẩm vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên còn để vụ án quá thời gian chuẩn bị xét xử.

- Đối với người tham gia tố tụng: Nguyên đơn thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định tại Điều 70; Điều 71 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn bà Hồ Huyền T chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Giữa Ngân hàng Nông nghiệp VN và bà Hồ Huyền T đã tự nguyện giao kết hợp đồng tín dụng (hợp đồng thấu chi) nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ trong hợp đồng. Theo đó bà T còn ngân hàng Nông nghiệp VN số nợ gốc là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng), nợ lãi đến ngày 29/9/2017 là 24.320.296đ (hai mươi bốn triệu ba trăm hai mươi nghìn hai trăm chín mươi sáu

đồng). Do bà T vi phạm hợp đồng nên Ngân hàng Nông nghiệp yêu cầu trả số nợ gốc, lãi là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên nhận định:

[2] Về tố tụng:

- Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, Tòa án không tổng đạt được thông báo thụ lý vụ án do bị đơn không còn cư trú tại địa chỉ nguyên đơn cung cấp. Tuy nhiên người khởi kiện đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ cư trú của bị đơn được ghi trong giao dịch hợp đồng thấu chi, việc bị đơn bỏ địa phương đi, thay đổi địa chỉ cư trú mà không thông báo cho người khởi kiện về nơi cư trú mới theo khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 277 Bộ luật dân sự 2015 thì được coi là cố tình giấu địa chỉ và Tòa án tiếp tục giải quyết theo thủ tục chung và tổng đạt văn bản tố tụng thông qua việc niêm yết công khai theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Hợp đồng thấu chi được ký kết giữa Ngân hàng Nông nghiệp VN với bà Hồ Huyền T, có xác nhận của đơn vị làm việc của bà T là Công ty T. Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại Tòa án, đại diện Ngân hàng không yêu cầu đưa Công ty T tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Do đó, Tòa án không đưa Công ty T tham gia tố tụng.

- Bị đơn bà Hồ Huyền T đã được Tòa án tổng đạt tham gia phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa mà không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

- Về thẩm quyền: Đơn khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp VN tại Tòa án là đúng thủ tục, đúng hình thức và đúng thẩm quyền được quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

Ngày 16/01/2015, Ngân hàng Nông nghiệp VN, chi nhánh huyện T và bà Hồ Huyền T có ký hợp đồng thấu chi số 03 để vay số tiền 50.000.000 đồng, thời hạn vay là 12 tháng, lãi suất cho vay thấu chi là 12%/năm, lãi quá hạn là 150% lãi suất vay, mục đích vay: mua sắm vật dụng gia đình.

Đại diện Ngân hàng Nông nghiệp VN yêu cầu bà T trả số nợ gốc 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng), nợ lãi 24.320.296đ (hai mươi bốn triệu ba trăm hai mươi nghìn hai trăm chín mươi sáu đồng), tổng cộng 74.320.296đ (Bảy mươi bốn triệu ba trăm hai nghìn hai trăm chín mươi sáu nghìn đồng) và lãi suất phát sinh cho đến thanh toán xong cho Ngân hàng.

Quá trình tố tụng tại Tòa án, bà Hồ Huyền T không giao nộp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án, cũng không có bất kỳ ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy: Hợp đồng thấu chi số 03 ngày 16/01/2015 được ký kết giữa Ngân hàng Nông nghiệp VN, chi nhánh huyện T với bà Hồ Huyền T trên cơ sở tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội, tuân thủ các quy định của pháp luật về nội dung và hình thức nên được thừa nhận và bảo vệ. Các bên tham gia trong giao dịch này có mọi quyền và nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng đã ký kết nói trên.

Bà Hồ Huyền T đã không thực hiện nghĩa vụ trả lãi và gốc, vi phạm định kỳ trả nợ, vi phạm hợp đồng thấu chi đã ký kết. Do đó, Ngân hàng Nông nghiệp VN yêu cầu bà Hồ Huyền T phải trả số tiền nợ gốc, nợ lãi theo hợp đồng thấu chi là phù hợp với Điều khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 290, Điều 471 và 474 của Bộ luật dân sự năm 2005 nên Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận.

[4] Việc nguyên đơn yêu cầu về lãi suất phát sinh tiếp theo từ 30/9/2017, theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng thấu chi cho đến khi thanh toán xong nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp VN là phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Hồ Huyền T có lỗi nên phải chịu án phí có giá ngạch trên số tiền được chấp nhận của nguyên đơn là 3.716.000đ (ba triệu bảy trăm mười sáu nghìn đồng).

- Ngân hàng Nông nghiệp VN không phải chịu án phí nên được hoàn lại số tiền tạm ứng đã nộp là 1.250.000đ (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) ngày 30/12/2016 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 điều 26; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39; điểm b khoản 2 điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 290, 471, 474 Bộ luật dân sự năm 2005;
- Căn cứ khoản 2 điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;
- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp VN.

1. Buộc bà Hồ Huyền T phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp VN số tiền 74.320.296đ (Bảy mươi bốn triệu ba trăm hai nghìn hai trăm chín mươi sáu nghìn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày (29/9/2017) xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.1 Bà Hồ Huyền T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.716.000đ (ba triệu bảy trăm mười sáu nghìn đồng)

2.2 Hoàn trả cho Ngân hàng nông nghiệp VN số tiền tạm ứng đã nộp là 1.250.000đ (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số TU/2015/0011408 ngày 30/12/2016 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Riêng được sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo qui định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự (2);
- VKS.h.TB (1);
- THA h.TB (1);
- TA Tỉnh AG (1);
- Lưu hs, Vp (2).

(Đã ký)

Châu Nam Phú